

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG
Số:

- Sau khi xem xét yêu cầu của và khả năng cung cấp
dịch vụ truyền thông của

Stt	Dịch vụ	Thời gian	Đơn giá	Số lượng	Chiết khấu	Thành tiền (VND)
1						
2						
TỔNG						
Thuế VAT 10%						
TỔNG CỘNG						

Bằng chữ:...../.

ĐIỀU 2. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Giá trị Hợp đồng:

Tổng giá trị Hợp đồng là:(Bằng chữ:). Giá trên đã bao gồm thuế VAT 10 %

2.2. Thanh toán:

a) Thời gian thanh toán: Bên B sẽ thanh toán cho bên A làm 02 lần:

- Lần 1: Bên B sẽ thanh toán 40% giá trị hợp đồng tương đương vớiVND (Bằng chữ:.....) cho bên A ngay sau khi ký hợp đồng .
- Lần 2: Bên B sẽ thanh toán 60% giá trị hợp đồng tương đương vớiVND (Bằng chữ:) cho bên A sau 15 ngày nhận được biên bản nghiệm thu của bên A.

b) Phương thức thanh toán: Bên B thanh toán cho Bên A bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A với thông tin như sau:

Tên tài khoản:

Tài khoản số:

Mở tại:

Địa chỉ NH:

(Nếu thanh toán bằng tiền mặt, nhân viên thu tiền phải có giấy giới thiệu của Bên A)

2.3. Nếu thanh toán trễ so với thời hạn quy định tại khoản 2.2 trên đây, Bên B phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm chậm thanh toán trên số tiền và số ngày chậm thanh toán.

2.4. Trong trường hợp thay đổi giá trị hợp đồng, các vấn đề phát sinh trong sẽ được điều chỉnh trong phụ lục hợp đồng.

ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

3.1. Cung cấp dịch vụ theo đúng nội dung và thời hạn được quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này.

3.2. Xây dựng, duy trì hoạt động ổn định của các website cung cấp dịch vụ cho Bên B trong thời gian chạy quảng cáo.

3.3. Bên A đảm bảo có toàn quyền khai thác và cung cấp dịch vụ quảng cáo trên các website này, không để quảng cáo của Bên B bị ảnh hưởng bởi bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến quyền khai thác quảng cáo của Bên A đối với các website này.

3.4. Nhanh chóng giải quyết các khiếu nại của Bên B về chất lượng dịch vụ. Thời gian giải quyết là hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi nhận được thông báo hoặc khiếu nại từ Bên

B, trường hợp nếu Bên A không thể giải quyết trong thời gian cam kết, Bên A phải thông báo cho Bên B về thời gian xử lý dự kiến.

3.5. Hướng dẫn Bên B thực hiện đúng quy định của pháp luật về khai thác và sử dụng các tài nguyên internet khi Bên B có yêu cầu.

3.6. Trường hợp website của Bên A bị trục trặc kỹ thuật (do lỗi mạng, hacker tấn công, lỗi hệ thống hoặc các sự cố khác) không vận hành được hoặc bị gián đoạn trong khoảng thời gian thực hiện Hợp đồng thì Bên A có trách nhiệm chạy bù thời gian quảng cáo bị gián đoạn bởi các sự cố này cho Bên B.

3.7. Trường hợp website của Bên A có thay đổi dẫn đến một số vị trí không còn thì Bên A sẽ thay thế các vị trí khác tương đương với giá trị của vị trí cũ cho Bên B.

3.8. Trường hợp website của Bên A phải ngừng hoạt động theo quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Bên A phải ngay lập tức thông báo cho Bên B để cùng xem xét giải quyết.

3.9. Bên A có quyền từ chối hoặc ngừng cung cấp dịch vụ quảng cáo có nội dung vi phạm pháp luật, quảng cáo vi phạm bản quyền khi có đầy đủ cơ sở và chứng cứ chứng minh.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

4.1. Cung cấp cho Bên A đầy đủ các thông tin, tư liệu, hình ảnh, banner quảng cáo (trong trường hợp Bên B tự thiết kế) để Bên A tiến hành các công việc theo mô tả tại Điều 1 của Hợp đồng này.

4.2. Chịu trách nhiệm về quyền sử dụng và đăng tải đối với các thông tin, hình ảnh cung cấp cho Bên A để thực hiện quảng cáo. Trường hợp nếu có bất kỳ thông tin, hình ảnh, tư liệu nào bị khiếu nại, khiếu kiện bởi bên thứ ba, Bên B có trách nhiệm giải quyết và thực hiện mọi biện pháp cần thiết để ngăn chặn và đảm bảo cho Bên A không bị ảnh hưởng và thiệt hại bởi các sự kiện này.

4.3. Cam kết các nội dung quảng cáo tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo, thuần phong mỹ tục; không đưa các thông tin, hình ảnh phản cảm, dung tục vào nội dung quảng cáo; không quảng cáo các sản phẩm, dịch vụ cấm quảng cáo.

4.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Bên A theo quy định của Hợp đồng.

4.5. Nếu bất kỳ quảng cáo nào của Bên B theo quy định của pháp luật có liên quan phải tiến hành xin giấy phép hoặc thông báo đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trước ngày chạy quảng cáo, Bên B có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục này trước ngày chạy quảng cáo và cung cấp cho Bên A các giấy phép, chấp thuận liên quan. Trường hợp bất kỳ nội dung quảng cáo nào không đảm bảo yêu cầu này và bị xử lý theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Bên B bằng chi phí của mình phải chịu trách nhiệm giải quyết và bồi thường cho Bên A các thiệt hại thực tế phát sinh liên quan đến vụ việc này.

4.6. Tuân thủ các quy định về quảng cáo của Bên A đính kèm Hợp đồng này. Trường hợp các quảng cáo Bên B gửi cho Bên A không đúng kích thước, định dạng theo quy định, Bên A sẽ yêu cầu Bên B cung cấp lại hoặc thỏa thuận với Bên B để chỉnh sửa cho phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và quy định quảng cáo của Bên A.

4.7. Phối hợp với Bên A để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện dịch vụ quảng cáo trên tinh thần thiện chí và tôn trọng lợi ích của nhau.

4.8. Bên B có quyền thay đổi nội dung quảng cáo hoặc ngày thực hiện nhưng phải báo trước cho Bên A tối thiểu bảy (07) ngày trước ngày Bên B thực hiện dịch vụ theo Hợp đồng này.

ĐIỀU 5. TẠM NGUNG QUẢNG CÁO

5.1. Tạm ngưng quảng cáo bởi Bên B

a) Trong trường hợp Bên B đã thanh toán đủ 100% cho dịch vụ nhưng muốn tạm ngưng việc đăng quảng cáo trên website của Bên A, Bên B phải gửi yêu cầu bằng văn bản cho Bên A đề nghị tạm ngưng một phần hoặc toàn bộ dịch vụ trước ít nhất ba (03) ngày.

b) Nếu thời gian tạm ngưng vượt quá thời hạn của Hợp đồng thì Bên A có quyền thay đổi giá trị dịch vụ theo chính sách giá của Bên A bằng việc gửi văn bản thông báo cho Bên B. Tuy nhiên, thời gian tạm ngưng không được vượt quá ba (03) tháng kể từ ngày tạm ngưng dịch vụ quảng cáo.

5.2. Tạm ngưng quảng cáo bởi Bên A

a) Bên A sẽ tạm ngưng cung cấp dịch vụ cho Bên B nếu:

- Bên B vi phạm các điều khoản quy định trong Hợp đồng Quảng Cáo, các quy định của pháp luật về quảng cáo và Quy định quảng cáo của Bên A. Dịch vụ chỉ được Bên A mở lại sau khi Bên B chấm dứt hành vi vi phạm trong vòng ba (3) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A, mọi chi phí khắc phục Bên B phải chịu trách nhiệm.

- Bên B chậm thanh toán cho Bên A theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này. Dịch vụ chỉ được cung cấp trở lại sau khi Bên B thanh toán đầy đủ phí dịch vụ cho Bên A.

b) Đối với những banner gây ra phản ứng không tốt đối với người dùng thì Bên A sẽ ngừng chạy quảng cáo ngay lập tức và thông báo cho Bên B để thay đổi và chỉnh sửa nội dung quảng cáo.

ĐIỀU 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG VÀ CHẾ TÀI

6.1. Hợp đồng có thể chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- Theo thoả thuận của hai Bên;
- Do bất khả kháng;
- Sau khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng;
- Theo quy định của pháp luật.

Ngoài các trường hợp trên đây, Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng khi quá thời hạn tạm ngưng Hợp đồng theo Điều 5.1(b) nhưng Bên B không có phản hồi cho Bên A về việc tiếp tục thực hiện dịch vụ.

6.2. Một Bên được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nhưng phải thông báo cho Bên còn lại ba mươi (30) ngày. Nếu việc chấm dứt Hợp đồng của một Bên không do lỗi của Bên còn lại và gây tổn thất, thiệt hại cho Bên còn lại thì Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng phải bồi thường thiệt hại cho Bên còn lại.

6.3. Trường hợp một Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng do lỗi của Bên còn lại thì Bên còn lại phải bồi thường các thiệt hại do lỗi của mình gây ra cho Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

6.4. Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước hạn vì bất cứ lý do gì, hai Bên có nghĩa vụ tiến hành thanh lý bằng việc lập Biên bản thanh lý để xác nhận chấm dứt mọi quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên quy định tại Hợp đồng này.

6.5. Bất kể Hợp đồng chấm dứt trong trường hợp nào, Bên B có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các chi phí thực hiện chương trình cho Bên A đến thời điểm Hợp đồng chấm dứt.

6.6. Các khoản phạt và bồi thường thiệt hại và nghĩa vụ thanh toán của bất kỳ Bên nào đối với Bên còn lại phải được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày chấm dứt Hợp đồng.

ĐIỀU 7. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

7.1. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc trên cơ sở Hợp đồng này (“Tranh chấp”) sẽ được hai Bên ưu tiên giải quyết bằng con đường thương lượng, hòa giải. Việc giải quyết không trễ hơn mười bốn (14) ngày sau khi thông báo được gửi đi.

7.2. Nếu tranh chấp không được giải quyết trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày một Bên thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản về việc phát sinh tranh chấp thì một trong các Bên có quyền đưa vụ việc ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật, Bên thua kiện sẽ phải chịu toàn bộ các chi phí tố tụng tại tòa.

ĐIỀU 8. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

8.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên hoàn tất các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình.

8.2. Mọi thay đổi liên quan đến nội dung Hợp đồng này phải được thông báo bằng văn bản cho Bên kia trước ít nhất năm (05) ngày làm việc và bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung Hợp đồng này cũng phải được lập thành văn bản có chữ ký của đại diện hợp pháp của hai Bên và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.

8.3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ hai (02) bản làm căn cứ thực hiện và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B